

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 307

Số báo danh:

- Câu 41.** Các dãy núi ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có hướng chính là
 A. tây - đông. B. bắc - nam. C. tây bắc - đông nam. D. tây nam - đông bắc.
- Câu 42.** Ở nước ta, bão tập trung nhiều nhất vào tháng nào trong năm?
 A. XI. B. IX. C. VIII. D. X.
- Câu 43.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây giáp với Campuchia cả trên đất liền và trên biển?
 A. Cà Mau. B. Đồng Tháp. C. An Giang. D. Kiên Giang.
- Câu 44.** Vùng giàu tài nguyên khoáng sản bậc nhất nước ta là
 A. Đồng bằng sông Cửu Long. B. Tây Nguyên.
 C. Đồng bằng sông Hồng. D. Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Câu 45.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết Đà Lạt thuộc vùng khí hậu nào sau đây?
 A. Bắc Trung Bộ. B. Nam Trung Bộ. C. Tây Nguyên. D. Nam Bộ.
- Câu 46.** Các tuyến đường sắt của nước ta tập trung nhiều nhất ở vùng nào sau đây?
 A. Đồng bằng sông Hồng. B. Duyên hải Nam Trung Bộ.
 C. Đông Nam Bộ. D. Bắc Trung Bộ.
- Câu 47.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17 và trang 4 - 5, cho biết Khu kinh tế ven biển Chu Lai thuộc tỉnh nào sau đây?
 A. Bình Định. B. Phú Yên. C. Quảng Nam. D. Quảng Ngãi.
- Câu 48.** Bộ phận nào sau đây của vùng biển nước ta được xem như phần lãnh thổ trên đất liền?
 A. Nội thủy. B. Thềm lục địa.
 C. Lãnh hải. D. Vùng tiếp giáp lãnh hải.
- Câu 49.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc?
 A. Có lịch sử khai thác lâu đời nhất nước ta.
 B. Có trữ lượng dầu khí đứng đầu cả nước.
 C. Phạm vi của vùng thay đổi theo thời gian.
 D. Các ngành công nghiệp phát triển rất sớm.
- Câu 50.** Công nghiệp chế biến cà phê của nước ta phân bố chủ yếu ở vùng nào sau đây?
 A. Trung du và miền núi Bắc Bộ. B. Tây Nguyên.
 C. Duyên hải Nam Trung Bộ. D. Đồng bằng sông Hồng.
- Câu 51.** Cơ cấu sản xuất công nghiệp của nước ta **không** chuyển dịch theo hướng nào sau đây?
 A. Tăng tỉ trọng của các sản phẩm cao cấp. B. Tăng tỉ trọng sản phẩm chất lượng thấp.
 C. Tăng tỉ trọng công nghiệp chế biến. D. Giảm tỉ trọng công nghiệp khai thác.
- Câu 52.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết trong các hệ thống sông sau đây, hệ thống sông nào có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất?
 A. Sông Cà. B. Sông Hồng. C. Sông Đồng Nai. D. Sông Mã.
- Câu 53.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm dân tộc của nước ta?
 A. Các dân tộc ít người sống tập trung chủ yếu ở đồng bằng.
 B. Mức sống của một bộ phận dân tộc ít người còn thấp.
 C. Dân tộc Kinh chiếm tỉ lệ lớn nhất trong tổng số dân.
 D. Có nhiều thành phần dân tộc, bản sắc văn hóa đa dạng.

Câu 54. Loại cây nào sau đây **không** phải là chuyên môn hóa sản xuất nông nghiệp ở Tây Nguyên?

- A. Cà phê. B. Thuốc lá. C. Cao su. D. Chè.

Câu 55. Năng suất lao động xã hội của nước ta còn thấp, chủ yếu nhất là do

- A. trình độ lao động chưa cao. B. cơ sở hạ tầng còn hạn chế.
C. cơ cấu kinh tế chậm thay đổi. D. phân bố lao động không đều.

Câu 56. Nguyên nhân chính gây ngập lụt ở đồng bằng sông Cửu Long là do

- A. không có đê sông ngăn lũ. B. mưa bão trên diện rộng.
C. bão lớn và lũ nguồn về. D. mưa lớn và triều cường.

Câu 57. Biên độ nhiệt độ trung bình năm của phần lãnh thổ phía Nam nước ta thấp hơn phía Bắc là do phần lãnh thổ này

- A. có vị trí ở gần xích đạo. B. có vùng biển rộng lớn.
C. nằm gần chí tuyến Bắc. D. chủ yếu là địa hình núi.

Câu 58. Ở Tây Nguyên, các cao nguyên cao 400 - 500m khí hậu khá nóng thuận lợi nhất cho phát triển cây công nghiệp nào sau đây?

- A. Hồi. B. Cà phê. C. Chè. D. Trầu.

Câu 59. Cho bảng số liệu:

LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH THÁNG CỦA HÀ NỘI VÀ HUẾ

(Đơn vị: mm)

Tháng	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII
Hà Nội	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	230,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4
Huế	161,3	62,6	47,1	51,6	82,1	116,7	95,3	104,0	473,4	795,6	580,6	297,4

(Nguồn: Sách giáo khoa Địa lí 12 Nâng cao, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

Căn cứ vào bảng số liệu, cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về chế độ mưa của Hà Nội và Huế?

- A. Mùa mưa ở Hà Nội từ tháng V - X, ở Huế từ tháng VIII - I.
B. Lượng mưa của tháng mưa lớn nhất ở Huế gấp hai lần Hà Nội.
C. Tháng có mưa lớn nhất ở Hà Nội là tháng VIII, ở Huế tháng X.
D. Tháng có mưa nhỏ nhất ở Hà Nội là tháng I, ở Huế tháng III.

Câu 60. Nhận xét nào sau đây **không** đúng về hạn chế chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng?

- A. Chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai như bão, lụt.
B. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành còn chậm.
C. Mật độ dân số nhỏ hơn nhiều lần so với cả nước.
D. Thiếu nguyên liệu cho việc phát triển công nghiệp.

Câu 61. Khu vực đồi núi nước ta có thể mạnh nông nghiệp chủ yếu nào sau đây?

- A. Sản xuất lương thực và nuôi trồng thủy sản.
B. Trồng cây lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn.
C. Trồng các cây hàng năm và nuôi gia cầm.
D. Chăn nuôi các loại gia cầm và gia súc nhỏ.

Câu 62. Nhóm cây nào sau đây chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu diện tích trồng trọt ở nước ta hiện nay?

- A. Cây công nghiệp hàng năm. B. Cây công nghiệp lâu năm.
C. Cây lương thực. D. Cây ăn quả.

Câu 63. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với khu công nghiệp ở nước ta?

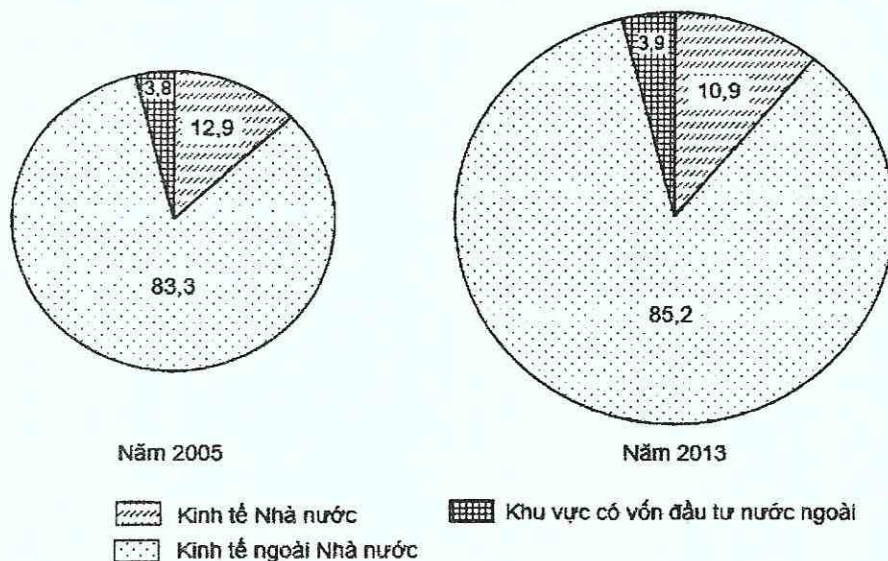
- A. Chuyên sản xuất công nghiệp. B. Chính phủ quyết định thành lập.
C. Có nhiều điểm dân cư sinh sống. D. Có ranh giới địa lí xác định.

Câu 64. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, cho biết trung tâm công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm nào sau đây có quy mô lớn?

- A. Thái Nguyên. B. Bến Tre. C. TP. Hồ Chí Minh. D. Hải Phòng.

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Cơ cấu diện tích lúa của Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long qua các năm.
 - B. Sản lượng lúa của Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long qua các năm.
 - C. Diện tích lúa của Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long qua các năm.
 - D. Cơ cấu sản lượng lúa của Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long qua các năm.
- Câu 71.** Cho biểu đồ:



**CƠ CẤU TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ
CỦA NƯỚC TA PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ, NĂM 2005 VÀ 2013 (%)**
(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2014, NXB Thống kê, 2015)

Căn cứ vào biểu đồ, cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng với tỉ trọng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của các thành phần kinh tế ở nước ta năm 2013 so với năm 2005?

- A. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng, Kinh tế Nhà nước giảm.
- B. Kinh tế ngoài Nhà nước và Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đều tăng.
- C. Kinh tế Nhà nước và Kinh tế ngoài Nhà nước đều tăng.
- D. Kinh tế Nhà nước giảm, Kinh tế ngoài Nhà nước tăng.

Câu 72. Nghề làm muối ở các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ phát triển mạnh là do ở đây có

- A. nền nhiệt cao, ít cửa sông lớn đổ ra biển.
- B. nền nhiệt thấp, ít cửa sông lớn đổ ra biển.
- C. nền nhiệt thấp, nhiều cửa sông đổ ra biển.
- D. nền nhiệt cao, nhiều cửa sông đổ ra biển.

Câu 73. Ngành vận tải đường biển chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu khối lượng luân chuyển hàng hóa ở nước ta, chủ yếu là do

- A. chở được những hàng hóa nặng, cồng kềnh.
- B. có các đội tàu vận chuyển hàng trọng tải lớn.
- C. có thời gian vận chuyển hàng hóa kéo dài.
- D. vận chuyển trên các tuyến có chiều dài lớn.

Câu 74. Nhân tố nào sau đây là chủ yếu nhất làm cho Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh có công nghiệp chế biến sữa phát triển mạnh?

- A. Thị trường tiêu thụ rộng lớn.
- B. Giao thông vận tải phát triển.
- C. Cơ sở vật chất kĩ thuật tốt.
- D. Lao động có kĩ thuật cao.

